**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**VIẾT**

**VIẾT BÀI VĂN PHÂN TÍCH MỘT TÁC PHẨM VĂN HỌC (THƠ TRÀO PHÚNG) .**

Thời gian thực hiện: … tiết

**I. MỤC TIÊU**

***a. Kiến thức***

- HS viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng): nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.

- HS có ý thức phê phán cái xấu, cái tiêu cực và hướng tới những điều tốt đẹp trong suy nghĩ và hành động.

***b. Năng lực***

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến đề bài;

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận, phân tích của cá nhân;

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận;

- Năng lực viết, tạo lập văn bản.

***c. Phẩm chất:***

- Yêu cái đẹp, hướng đến điều tích cực ghét cái xấu xa, tiêu cực.

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Máy chiếu, máy tính.

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** HS huy động tri thức đã có để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*-* GV cho học sinh chia làm hai đội kể tên các tác giả và tác phẩm trào phúng mà em biết

- Lưu ý đội nào kể được nhiều hơn đội đó chiến thắng.

- Sau đó học sinh chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của mình về thơ trào phúng.

***- GV dẫn dắt vào bài học mới***

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**2.1. Yêu cầu đối với bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng).**

**a. Mục tiêu:** nắm được đầy đủ các yêu cầu khi viết một bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng).

.**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Theo em, để viết được một bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng), cần đảm bảo những yêu cầu gì?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nghe câu hỏi, thảo luận nhóm và hoàn thành yêu cầu.  - HS dựa vào SHS để trình bày các yêu cầu.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét, góp ý, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  GV khái quát lại các yêu cầu đối với bài văn phân tích một tác phẩm (thơ trào phúng). GV có thể phân tích thêm để HS hiểu rõ vì sao kiểu bài văn này lại cần phài đáp ứng những yêu cầu đó. | **I. Yêu cầu đối với bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng).**  - Giới thiệu tác giả và bài thơ, nêu ý kiến chung của người viết về bài thơ.  - Phân tích được nội dung trào phúng của bài thơ để làm rõ chủ đề.  - Chỉ ra được tác dụng của một số nét đặc sắc về nghệ thuật trào phúng được thể hiện trong bài thơ.  - Khẳng định được giá trị, ý nghĩa của bài thơ. |

**2.2. Đọc và phân tích bài viết tham khảo**

**a. Mục tiêu:** Phân tích được bài viết tham khảo.

**b. Nội dung**: HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành đọc, phân tích bài viết tham khảo, trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập**: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV tổ chức hoạt động: SUY NGHĨ- CẶP ĐÔI- CHIA SẺ  **Hình thức:** Gv đưa ra những câu hỏi, trong thời gian 5 phút, các bạn trong lớp suy nghĩ độc lập. Sau 5 phút, mỗi bàn phân chia thành các cặp đôi để trao đổi với nhau về kiến thức đó trong thời gian 5 phút. Gv sẽ gọi ngẫu nhiên các thành viên trong nhóm lên trình bày.  **Yêu cầu:**  (1) Phần mở bài giới thiệu nội dung gì?  (2) Người viết đã phân tích nhan đề và đề tài như thế nào?  (3) Phân tích nội dung trào phúng của bài thơ?  (4**) Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về nghệ thuật trào phúng?**  (5) Nêu giá trị, ý nghĩa của bài thơ.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ  - Dự kiến sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt kiến thức | **II. Phân tích bài viết tham khảo**  **1. Giới thiệu khái quát về tác giả và bài thơ.** - Nữ sĩ Hồ Xuân Hương vốn nổi tiếng với một hồn thơ phóng khoáng.  - Bài thơ Đề đền Sầm Nghi Đống ra đời từ sự bức xúc khi bà nhìn thấy cảnh trái tai gai mắt: một tên tướng giặc bại trận phải tự vẫn mà vẫn được lập đền thơm bà đã không ngại ngần cất tiếng cười giễu cợt.  **2. Phân tích nhan đề và đề tài.**  - Chữ “đề” trong nhan đề bài thơ thể hiện nét văn hóa đẹp ‘tức cảnh sinh tình”, ngẫu hứng làm thơ vịnh cảnh, cảm khái trước khung cảnh thiên nhiên và cuộc sống đời thường. Nhưng bài thơ này không mang cảm hứng ấy.  - Bài thơ “Đề đền Sầm Nghi Đống” viết về một tên tướng giặc bại trận phải tự vẫn đâu có được ngợi ca mà là đả kích, khinh thường.  **3. Phân tích nội dung trào phúng của bài thơ để làm rõ chủ đề.**  - Hai câu đầu tả ngôi đền và cách nhìn của nữ sĩ Hồ Xuân Hương nhân tiện đi qua, vô tình “trông ngang” mà chợt “thấy” ngôi đền của quan Thái thú. Bà mỉm cười và nghĩ: một tướng giặc đi cướp nước người thất trận (vô dũng, vô mưu) đã hèn hạ thắt cổ chết. “Trăm năm bia đá chẳng mòn – Nghìn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ”. Bà ứng khẩu thành thơ: “Ghé mắt trông ngang thấy bảng treo”.  - “Ghé mắt trông ngang” là một cái nhìn bằng nửa con mắt, khinh dẻ. Ngôn từ và giọng điệu thơ bỡn cợt, khinh thị, sắc nhọn.  - Nữ sĩ tả qua ngôi đền, tả thực bằng hai nét: mặt tiền là cái “bảng treo”; thế đứng của ngôi đền rất “cheo leo”, không chút uy nghi, vững vàng, lại heo hút! Một nét vẽ châm biếm thân tình – Hai tiếng “Thái thú” là một lời kết tội đanh thép đối với bọn quan lại tướng tá Thiên Triều, lũ con cháu của Tô Định, Mã Viện… ngày xưa.  **4. Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về nghệ thuật trào phúng.**  - Từ kìa hàm ý chỉ trỏ, chẳng giấu giếm sự bất kính với chốn đền miếu linh thiêng, đồng thời cho thấy nữ sĩ tuy ngắm cảnh, vịnh cảnh, nhưng cũng chẳng thèm lại gần. – Từ cheo leo vừa gợi ra vị trí xây dựng của ngôi đền (trên gò), vừa gợi cảm giác không vững vàng.  → Câu thơ cho thấy dù là một viên tướng được thờ phụng, dù là một ngôi đền được xây cao thì trong mắt của nữ thi sĩ thì đó là một thứ rẻ rúng, coi thường và sự tôn nghiêm, thiêng liêng của ngôi đền đã biến mất sạch sẽ trong mắt nữ thi sĩ.  **5. Khẳng định giá trị, ý nghĩa của bài thơ.**  - Đề đền Sầm Nghi Đống là tiếng cười trào phúng vừa sâu cay, vừa mạnh mẽ của Hồ Xuân Hương dành cho một kẻ xâm lược, góp phần củng cố thêm lòng yêu nước trong mỗi người Việt Nam.  - Bài thơ cho thấy tài năng nghệ thuật của Hồ Xuân Hương – một nhà thơ hoàn toàn xứng đáng với danh hiệu “Bà Chúa Thơ Nôm” |

**2.3. Thực hành viết theo các bước**

**a. Mục tiêu:** Thực hiện được các bước viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng).

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và bài viết của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV đưa ra câu hỏi gợi mở:  + Theo em, để viết tốt 1 bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng) gồm có những bước nào? Trình bày những nội dung chính của các bước.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi;  - Dự kiến sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt kiến thức | **III. Thực hành viết theo các bước**  **1. Trước khi viết.**  ***a. Lựa chọn đề tài:***  Liệt kê các bài thơ trào phúng mà em đã học hoặc đã đọc (gợi ý: Ông phỗng đá (Nguyễn Khuyến), Năm mới chúc nhau (Trần Tế Xương) …). Chọn trong số đó một bài thơ em cảm nhận rõ nhất tiếng cười trào phúng để phân tích.  ***b. Tìm ý:***  Để tìm ý cho bài văn phân tích một bài thơ trào phúng, em cần thực hiện các bước sau:  - Xác định bố cục của bài thơ và nội dung chính của từng phần.  - Xác định đối tượng của tiếng cười trào phúng trong tác phẩm.  - Tìm hiểu các phương tiện nhà thơ sử dụng để gây cười như từ ngữ (đặc biệt là các từ tượng hình, từ tượng thanh, thành ngũ…), biện pháp tu từ (so sánh, ẩn dụ, nói quá, điệp ngữ, đảo ngữ…)  - Tìm hiểu thông tin về tác giả, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm và những thông tin khác có liên quan để liên hệ, mở rộng khi phân tích.  ***c. Lập dàn ý:***  Gồm các phần Mở bài, Thân bài, Kết bài. Riêng phần Thân bài có thể lập dàn ý theo một trong hai phương án: theo bố cục bài thơ hoặc theo hai phương diện nội dung và nghệ thuật.  **Dàn ý:**  ***- Mở bài:*** Giới thiệu tác giả, tên bài thơ và hoàn cảnh ra đời (nếu có)…  ***- Thân bài:*** Tùy theo phương án lựa chọn, có thể trình bày phần Thân bài theo một hệ thống ý tương ứng.  **Phương án 1: Phân tích theo bố cục bài thơ:**  + Ý 1: Câu thơ thứ … (nêu đối tượng của tiếng cười trào phúng, phân tích biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu thơ để tạo ra tiếng cười trào phúng).  + Ý 2: Câu thơ thứ … (nêu đối tượng của tiếng cười trào phúng, phân tích biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu thơ để tạo ra tiếng cười trào phúng).  + …  **Phương án 2: Phân tích theo hai phương diện nội dung và nghệ thuật:**  + Ý 1: Phân tích nội dung bài thơ (chỉ rõ đối tượng trào phúng của bài thơ, phân tích rõ lí do khiến đối tượng đó bị phê phán…)  + Ý 2: Phân tích nét đặc sắc về nghệ thuật (hình ảnh, biện pháp tu từ… đã được sử dụng để tạo ra tiếng cười)  + …  - Kết bài: Khái quát ý nghã của tiếng cười trào phúng và giá trị nghệ thuật của tác phẩm.  **2. Viết bài.**  - Triển khai các ý nhất quán theo phương án dàn ý đã chọn, tránh lẫn lộn giữa hai phương án. Việc triển khai nhất quán như vậy giúp cho bài viết được chặt chẽ và mạch lạc.  - Theo phương án 1, em hãy tham khảo cách triển khai mỗi ý theo trình tự sau: thuyết (thuyết minh, dẫn dắt để đảm bảo tính mạch lạc của bài viết) – dẫn (nêu dẫn chứng, câu thơ cần phân tích) – phân tích (nêu đối tượng của tiếng cười trago phúng, phân tích biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu thơ để tạo ra tiếng cười trào phúng). Theo phương án 2, bài phân tích cần tách bạch rõ hai phần: phân tích nội dung và phân tích hình thức nghệ thuật nên tập trung vào biện pháp nghệ thuật đặc sắc nhất của bài thơ.  - Chú ý làm rõ những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật trào phúng của bài thơ, không sa vào tóm tắt nội dung.  **3. Chỉnh sửa bài viết.**  Đọc lại bài viết, căn cứ vào yêu cầu phân tích một bài thơ trào phúng và dàn ý đã lập, rà soát các phần, các ý để chỉnh sửa. Việc chỉnh sửa có thể thực hiện theo một số gợi ý sau:  - Kiểm tra xem các ý đã được triển khai theo lô-gic nhất quán chưa, nếu chưa thì phải điều chỉnh lại các ý cho phù hợp.  - Rà soát xem bài viết đã chú ý phân tích một số nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật trào phúng của bài thơ chưa. Nếu thiếu thì phải bổ sung.  - Đối chiếu quy mô và dung lượng thông tin giữa các ý. Ý nào cần trình bày quá dài hoặc quá nhiều thông tin thì cần rút gọn lại. Ngược lại, ý nào quá ngắn hoặc còn sơ sài thì cần bổ sung cho cân đối. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS làm đề bài sau: Viết bài văn phân tích mộ bài thơ trào phúng mà em thích.*

*- HS suy nghĩ làm theo dàn ý*

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS:*

+ HS rà soát, chỉnh sửa bài viết theo gợi ý chỉnh sửa

+ Làm việc nhóm, đọc bài và góp ý cho nhau nghe, chỉnh sửa bài nhau theo mẫu